UBND PHƯỜNG HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÔ HIỆU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10/TB-THTH

Hải Dương, ngày 24 tháng 08 năm 2026

THÔNG BÁO LỰA CHỌN ĐỐI TÁC LIÊN KẾT
Liên kết với các Trung tâm Ngoại ngữ; Kỹ năng sống phục vụ hoạt động dạy và học Tiếng Anh với GV nước ngoài; Tiếng Anh tích hợp STEM Robotics; học kỹ năng sống ngoài giờ học chính khóa năm học 2026-2027

Kính gửi: Các Trung tâm Ngoại ngữ; Kỹ năng sống trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của BCH Trung ương khóa XI "Về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và Hội nhập quốc tế", trong đó tập trung nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017. Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 (Điều 5. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công);

Căn cứ Nghị định số 186/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng TSC;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ – CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 111/2025/ NĐ – CP ngày 22/5/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 222/2025/NĐ-CP ngày 08/8/2025 của Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong cơ sở giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 27/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án *"Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045"*;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, trong đó môn Ngoại ngữ 1 là môn học tự chọn ở lớp 1, lớp 2 và bắt buộc ở lớp 3, lớp 4 và lớp 5;

Căn cứ Công văn số 3818/BDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 5208/BGDĐT-GDPT ngày 07/08/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 5165/SGDĐT-KHTC ngày 15/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc thực hiện chính sách học phí, chính sách hỗ trợ

người học và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2026 - 2027;

Để chuẩn bị thực hiện nhiệm vụ năm học mới, Trường Tiểu học Tô Hiệu sử dụng các phòng học và trang thiết bị sẵn có của trường để tổ chức hoạt động liên kết, mở các lớp học đảm bảo hoạt động giáo dục Tiếng Anh; Tiếng Anh tích hợp STEM Robotics; Kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa phục vụ nhu cầu học tập của học sinh và nhiệm vụ của nhà trường năm học 2026 - 2027.

Trường Tiểu học Tô Hiệu thông báo lựa chọn các đối tác có năng lực, chuyên môn, kinh nghiệm nhằm liên kết với nhà trường tổ chức triển khai giảng dạy chương trình và rất muốn có thêm thông tin chi tiết với các yêu cầu đảm bảo phù hợp với chức năng nhiệm vụ của nhà trường và chương trình giáo dục phổ thông.

I. THÔNG TIN ĐƠN VỊ:

1. Địa điểm tổ chức liên kết giảng dạy

- Trường: Tiểu học Tô Hiệu
- Địa chỉ: Số 96 Quang Trung, Phường Hải Dương, TP Hải Phòng
- Đại diện: Bà Đặng Thị Kim Thanh Chức vụ: Hiệu trưởng
- Mã số thuế: 0800510715

2. Thời gian liên kết giảng dạy

- Thời gian tổ chức giảng dạy: Năm học 2026-2027 (dự kiến từ tháng 9/2026 đến hết tháng 5/2027).
- Thời gian học cụ thể: theo thời khóa biểu năm học 2026-2027 của nhà trường, đảm bảo phù hợp với kế hoạch, nhiệm vụ của năm học.
- Thời lượng dự kiến: 35 phút/tiết
  + Khối 1: Sáng thứ 3
  + Khối 2: Sáng thứ 4
  + Khối 3: Sáng thứ 5
  + Khối 4: Chiều thứ 6
  + Khối 5: Chiều thứ 2

II. TÀI SẢN LIÊN KẾT:

1. Về phòng học: Tổng số có 33 phòng kiên cố cụ thể:

- Dãy nhà A: 15 phòng x 54 m^2
- Dãy nhà B: 18 phòng x 54 m^2

2. Về tài sản và các trang thiết bị khác:

- 33 tivi lắp tại các phòng học
- 33 bộ bàn ghế giáo viên; 600 bộ bàn ghế học sinh; mỗi phòng học có 02 điều hòa, quạt trần và quạt treo tường, hệ thống đèn chiếu sáng đầy đủ; các công cụ dụng cụ cần thiết khác đảm bảo cho việc liên kết đạt hiệu quả.

3. Việc tuân thủ quy định của Luật Tài sản công và Nghị định số 186/2025/NĐ – CP khi sử dụng tài sản công vào mục đích liên kết

Nhà trường sẽ sử dụng cơ sở vật chất vào thời gian trống nhằm phục vụ hoạt động liên kết với các trung tâm Tiếng Anh; Kỹ năng sống theo Công văn hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường trích khấu hao tài sản công sử dụng vào mục đích liên kết xác định theo quy định tại Điểm C khoản 2 Điều 11, khoản 2 Điều 12, khoản 2, khoản 4 Điều 15, Thông tư 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính.

III. PHƯƠNG ÁN LIÊN KẾT

1. Hình thức liên kết: Không thành lập pháp nhân mới, các bên sử dụng tài sản của mình để thực hiện tổ chức giảng dạy và tự quản lý, sử dụng tài sản của mình, tự bảo đảm các chi phi phát sinh trong quá trình hoạt động theo hợp đồng.

2. Nội dung thực hiện liên kết: Phối hợp tổ chức giảng dạy chương trình làm quen và bổ trợ Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài; Tiếng Anh tích hợp STEM Robotics; giáo dục kỹ năng sống cho học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 năm học 2026-2027 trên tinh thần tự nguyện đăng ký của học sinh, cha mẹ học sinh; đảm bảo an toàn, hiệu quả và chất lượng tốt. Cụ thể:

- Về phía nhà trường: Chịu trách nhiệm quản lý quá trình giảng dạy; xây dựng thời khoá biểu, phối hợp với đối tác liên kết lên khung chương trình giảng dạy, bố trí nhân sự phù hợp hỗ trợ các hoạt động chuyên đề...) và đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện giảng dạy và học tập.

- Về phía các đơn vị liên kết: Tổ chức giảng dạy có năng lực, chuyên môn, đủ nhân sự giảng dạy, có kinh nghiệm phù hợp với nhu cầu giảng dạy của nhà trường và quy định chung của ngành giáo dục. Trong trường hợp nhà trường không có hoặc không đủ trang thiết bị theo nhu cầu của đơn vị liên kết thì các đơn vị phải tự trang bị các thiết bị cần thiết phục vụ cho hoạt động giảng dạy của mình. Tuân thủ đầy đủ các thỏa thuận liên kết được ký kết trong hợp đồng (trong trường hợp được lựa chọn làm đối tác liên kết).

3. Kinh phí và phương án tài chính khi thực hiện hoạt động liên kết:

***- Kinh phí*:** Nguồn thu từ người học đóng góp

- Phương án tài chính:

+ *Phần thu*: Thực hiện theo hợp đồng giữa nhà trường và đối tác tổ chức liên kết giảng dạy với mức thu quy định tại thời điểm ký hợp đồng. Trung tâm chịu trách nhiệm thu và xuất hóa đơn cho học sinh hàng tháng theo qui định hiện hành (thỏa thuận chi tiết trong hợp đồng).

+ *Phần chi:* (thỏa thuận chi tiết trong hợp đồng)

* Chi phí quản lý, khấu hao tài sản cố định sử dụng vào mục đích liên kết của nhà trường;

* Chi phí cho trung tâm trực tiếp giảng dạy;

* Hai bên tuân thủ đúng nghĩa vụ thuế với NSNN trên tỷ lệ doanh thu thực nhận.

IV. CÁCH THỨC LỰA CHỌN ĐỐI TÁC LIÊN KẾT

1. Nguyên tắc lựa chọn đối tác để thực hiện liên kết:

- Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm theo đúng tiêu chí quy định;
- Bảo đảm tính chính xác, độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan;
- Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia liên kết tự chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của các thông tin trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn. Trường hợp do

tổ chức, cá nhân kê khai không đầy đủ, chính xác thông tin dẫn đến nhà trường lựa chọn đối tác liên kết không đúng quy định thì tổ chức, cá nhân đó bị xử lý theo quy định của pháp luật;

- Không lựa chọn các cá nhân, tổ chức có người đại diện theo pháp luật đã bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động liên kết mà chưa được xoá án tích hoặc phát hiện tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin không chính xác hoặc giả mạo thông tin về tiêu chí trong hồ sơ tại thời điểm lựa chọn đối tác thực hiện liên kết;

2. Tiêu chí lựa chọn đối tác tham gia liên doanh, liên kết:

- Năng lực, kinh nghiệm của đối tác trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động liên doanh, liên kết (Số năm thành lập; hợp đồng tương tự; số lượng và trình độ nhân sự chủ chốt của trung tâm);
- Hiệu quả của phương án tài chính 3 - 5 năm liền kề (báo cáo tài chính, hợp đồng tương tự);
- Nghĩa vụ thực hiện với NSNN;
- Trang thiết bị cần thiết, giáo cụ, tài liệu khi giảng dạy bảo đảm cho việc liên kết (nếu có);
- Các tiêu chí khác phù hợp với mục đích liên kết, chức năng, nhiệm vụ của nhà trường.

3. Hồ sơ đăng ký tham gia liên kết gồm:

- Văn bản đề nghị tham gia liên kết của tổ chức, cá nhân: 01 bản chính;
- Hồ sơ chứng minh năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân phù hợp với lĩnh vực liên quan đến hoạt động liên kết hoặc văn bản cam kết về khả năng đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm liên quan đến hoạt động liên kết: 01 bản sao;
- Phương án tổ chức thực hiện liên kết (việc phân công bố trí nhân sự); 01 bản chính
- Các hồ sơ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

4. Phê duyệt kết quả liên kết

Trên cơ sở các hồ sơ đăng ký tham gia liên kết của các tổ chức, cá nhân, nhà trường sẽ thực hiện đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí và xử lý các trường hợp phát sinh theo quy định hiện hành.

Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm phê duyệt kết quả lựa chọn đối tác liên kết. Tổ chức, cá nhân được lựa chọn là tổ chức, cá nhân có tổng số điểm cao nhất và không thấp hơn 50% tổng mức điểm tối đa. Trường hợp việc liên kết không yêu cầu đầy đủ tiêu chí theo quy định thì nhà trường sẽ loại trừ số điểm của các tiêu chí này khi xác định tổng mức điểm tối đa.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ HỢP TÁC

1. Thời gian nhận hồ sơ: từ ngày 24/08/2026 đến hết ngày 27/08/2026

2. Địa điểm nhận hồ sơ: Trường Tiểu học Tô Hiệu

3. Hồ sơ liên kết giảng dạy: theo qui định tại **mục IV.3** của thông báo này

4. Thời gian đánh giá hồ sơ: từ ngày 28/08/2026 đến ngày 29/08/2026

Căn cứ báo cáo đánh giá hồ sơ, chấm điểm lựa chọn đối tác, nhà trường ban hành Quyết định lựa chọn đối tác đủ điều kiện liên kết và thông báo công khai kết quả lựa chọn đối tác liên kết trên cổng thông tin điện tử của nhà trường theo quy định.

Trên đây là thông báo lựa chọn đối tác liên kết của Trường Tiểu hoc Tô Hiệu.

Trân trọng kính mời các trung tâm gửi hồ sơ liên kết theo qui định.

Rất mong nhận được sự quan tâm và tham gia liên kết từ phía các trung tâm.

Mọi chi tiết xin liên hệ theo địa chỉ Văn phòng Trường Tiểu học Tô Hiệu; số 94-96 Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng. Điện thoại liên hệ: 0988777359 cô Hiền - Phó Hiệu trưởng; 0399559829 cô Hoa Phó Hiệu trưởng

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Đăng trên website của trường;
- Đăng trên trang TSC;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG HẢI DƯƠNG T.P HẢI PHÒNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÔ HIỆU

Đặng Thị Kim Thanh

PHỤ LỤC

(Kèm theo thông báo lựa chọn đối tác liên kết Trường Tiểu học Tô Hiệu Ngày 24 tháng 8 năm 2026)

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ LIÊN KẾT

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM TỐI ĐA
I	**Năng lực, kinh nghiệm của đối tác đăng ký tham gia liên kết**	**35,0**
1	***Thời gian hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động liên kết*** *(Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2 hoặc 1.3)*	***10,0***
1.1	Dưới 05 năm	2,0
1.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	6,0
1.3	Từ 10 năm trở lên	10,0
2	***Số lượng nhân viên và lao động theo hợp đồng hoạt động trực tiếp trong lĩnh vực liên kết của tổ chức (bình quân 03 năm gần nhất)*** *(Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2 hoặc 2.3)*	***5,0***
2.1	Dưới 20 người	1,0
2.2	Từ 20 đến dưới 50 người	4,0
2.3	Từ 50 người trở lên	5,0
3	***Kết quả kinh doanh trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động liên kết trong 05 năm gần nhất*** *(Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2, 3.3, 3.4* ***hoặc*** *3.5)*	***10,0***
3.1	Dưới 20% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	2,0

3.2	Từ 20% đến dưới 40% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	4,0
3.3	Từ 40% đến dưới 60% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	6,0
3.4	Từ 60% đến dưới 80% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	8,0
3.5	Từ 80% đến 100% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	10,0
4	***Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (không bao gồm tiền chậm nộp thuế và các khoản phạt khác)*** *(Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2, 4.3, 4.4, 4.5,* ***hoặc*** *4.6)*	***10,0***
4.1	*Dưới 50 triệu đồng*	*4,0*
4.2	*Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng*	*6,0*
4.3	*Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng*	*8,0*
4.4	*Từ 200 triệu đồng trở lên*	*10,0*
II	**Hiệu quả của phương án tài chính** (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	**35,0**
1	Phương án tài chính đề xuất rõ ràng các nội dung của phương án tài chính (các khoản doanh thu, các khoản chi phí, chênh lệch thu chi)	5,0
2	Phương án tổ chức, thực hiện đề xuất rõ ràng các nội dung về việc tổ chức bố trí nhân sự phục vụ việc liên kết; phương án, biện pháp bảo vệ, giữ gìn, duy tu, bảo dưỡng tài sản công.	5,0
3	Cam kết chi phí cải tạo cơ sở vật chất hiện đại cho việc liên kết (nếu có)	5,0

4	Cam kết chia sẻ lợi nhuận (Tổng số tiền đơn vị sự nghiệp công lập nhận được từ hoạt động liên kết (điểm số tối đa được chấm cho tổ chức dự kiến chia sẻ số tiền cao nhất; cứ mỗi **10 triệu đồng** giảm đi so với số tiền cao nhất thì trừ đi 1 điểm)	15,0
5	Cam kết việc đơn vị sự nghiệp công lập không phải thanh toán tiền trong trường hợp chênh lệch thu chi từ hoạt động liên kết âm	5
III	**Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc liên kết**	**15,0**
1	Có trang thiết bị và các tài sản khác bảo đảm phù hợp cho việc liên kết	10
2	Mức độ hiện đại của trang thiết bị và các tài sản khác bảo đảm cho việc liên kết	5,0
IV	**Các tiêu chí khác** (Đơn vị sự nghiệp công lập tự xác định phù hợp với mục đích liên kết, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị - có thể căn cứ các tiêu chí khác theo kết quả làm việc của tổ công tác của nhà trường)	**15,0**
Tổng số điểm		**100**

Ghi chú: *Trường hợp, hồ sơ đăng ký tham gia của tổ chức không có thông tin về tiêu chí, tiêu chí thành phần thì chấm 0 điểm đối với tiêu chí, tiêu chí thành phần đó. Nhà trường được phép thực hiện đối chiếu các tài liệu cung cấp trong Hồ sơ đăng ký với bản chính của tổ chức trong quá trình chấm điểm và đến trước thời điểm quyết định lựa chọn (nếu thấy cần thiết).*